

Số: 442 /TB-HĐTDVC

Giang Thành, ngày 27 tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO
Công nhận kết quả trúng tuyển viên chức năm 2023

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành về tuyển dụng viên chức năm 2023 và Công văn số 817/SNV-TCCCVC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Sở Nội vụ tỉnh Kiên Giang về việc tuyển dụng viên chức;

Căn cứ Quyết định số 2183/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức năm 2023;

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 của huyện Giang Thành thông báo công nhận kết quả trúng tuyển viên chức năm 2023 (có danh sách công nhận kết quả trúng tuyển viên chức năm 2023 kèm theo).

1. Trách nhiệm của người trúng tuyển

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Phòng Nội vụ huyện Giang Thành để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ, bằng tốt nghiệp THPT theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

- Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

c) Bản xác nhận quá trình tham gia đóng Bảo hiểm xã hội của cơ quan Bảo hiểm xã hội (nếu có).

* Lưu ý:

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành sẽ ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Ủy ban nhân dân huyện sẽ thông báo công khai trên trang thông tin điện tử huyện Giang Thành và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2. Thời gian hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng: Kể từ ngày 27/11/2023 đến hết ngày 26/12/2023 (nhận trong giờ hành chính, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần).

3. Địa điểm nhận hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng: Phòng Nội vụ huyện Giang Thành (Khu hành chính huyện, Quốc lộ N1, ấp Khánh Hòa, xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang), số điện thoại: 02978.631.016.

Thông báo này được đăng công khai trên cổng thông tin điện tử của huyện theo địa chỉ <https://giangthanh.kiengiang.gov.vn/> và Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Giang Thành gửi thông báo đến người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Đề nghị các thí sinh có kết quả trúng tuyển thực hiện hoàn thiện hồ sơ đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận: 

- CT và các PCT UBND huyện;
- Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện;
- Ban giám sát;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Trung tâm VH, TT và TT huyện (đưa tin);
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tin);
- Các Thí sinh trúng tuyển;
- Lưu: VT, txha.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Huỳnh Trọng Đức

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN GIANG THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2023

(Ban hành Kèm theo Thông báo số 442 /TB-HĐTDVC ngày 27 /11/2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023)

ST T	Số báo danh	Họ và tên	Chỉ tiêu tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ	Mã chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị phân công công tác khi tuyển dụng	Đổi tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm bài thi viết vòng 2	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
				Nam	Nữ			Chuyên môn								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16=14+ 15	17
I		Trường Mầm non Phú Mỹ														
Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)			3													
1	MN15	Võ Thị Thùy Trang			18/8/2001	Kinh	Tân Khánh Hòa, Giang Thành, Kiên Giang	Cao đẳng sư phạm Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Phú Mỹ		94		94	Trúng tuyển
2	MN07	Thị Đa Lin			15/10/1993	Khmer	Phú Mỹ, Giang Thành, Kiên Giang	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Phú Mỹ	DTTS	88,5	5	93,5	Trúng tuyển
3	MN12	Nguyễn Thị Minh Thư			25/5/2000	Kinh	Tân Bình, Thanh Bình, Đồng Tháp	Đại học Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Phú Mỹ		88		88	Trúng tuyển
Kế toán viên trung cấp (06.032)			1													
4	KT17	Phạm Thị Tuyền			25/9/1993	Kinh	Thạch Kênh, Thạch Hà, Hà Tĩnh	Đại học Kế toán	06.032	Kế toán viên trung cấp	Trường Mầm non Phú Mỹ		82		82	Trúng tuyển
II		Trường Mầm non Phú Lợi														
Kế toán viên trung cấp (06.032)			1													
5	KT18	Võ Bích Tuyền			18/3/1993	Kinh	Giang Thành, Kiên Giang	Cao đẳng Kế toán	06.032	Kế toán viên trung cấp	Trường Mầm non Phú Lợi		83,5		83,5	Trúng tuyển



ST T	Số báo danh	Họ và tên	Chỉ tiêu tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ	Mã chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị phân công công tác khi tuyển dụng	Đổi tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm bài thi viết vòng 2	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
				Nam	Nữ			Chuyên môn								
Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)			1													
11	TH23	Tạ Thị Kim Huôi			29/3/1997	Kinh	Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Giáo dục Tiểu học	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học Phú Mỹ		50,25		50,25	Trúng tuyển
Giáo viên Tiểu học (Thẻ dự) hạng III (V.07.03.29)			1													
12	TD21	Vô Minh Hào		03/6/1996		Kinh	Tân Khánh Hòa, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Giáo dục thể chất	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học Phú Mỹ		68		68	Trúng tuyển
VII		Trường Tiểu học Phú Lợi														
Kế toán viên trung cấp (06.032)			1													
13	KT10	Nguyễn Minh Sang		24/8/1978		Kinh	Bình Thuận, Bình Sơn, Quảng Ngãi	Đại học Kế toán	06.032	Kế toán viên trung cấp	Trường Tiểu học Phú Lợi		71		71	Trúng tuyển
VIII		Trường Tiểu học Vĩnh Phú														
Kế toán viên trung cấp (06.032)			1													
14	KT04	Mai Thị Bé Hai			25/01/1991	Kinh	Tân Bình, Bình Tân, Vĩnh Long	Đại học Tài chính - ngân hàng	06.032	Kế toán viên trung cấp	Trường Tiểu học Vĩnh Phú		71,25		71,25	Trúng tuyển
IX		Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Điều														
Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)			2													
15	TH26	Trịnh Thị Cẩm Lan			19/4/1996	Kinh	Vĩnh Phú, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Giáo dục Tiểu học	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Điều		87,8		87,8	Trúng tuyển
16	TH33	Nguyễn Phương Thanh			10/02/2000	Kinh	Vĩnh Phú, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Giáo dục Tiểu học	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Điều		72		72	Trúng tuyển



ST T	Số báo danh	Họ và tên	Chỉ tiêu tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ	Mã chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị phân công công tác khi tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm bài thi viết vòng 2	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
				Nam	Nữ			Chuyên môn								
Giáo viên Trung học cơ sở (Địa lý) hạng III (V.07.04.32)			1													
17	ĐL49	Võ Thị Như			01/01/1989	Kinh	Ba Chúc, Tri Tôn, An Giang	Đại học sư phạm Địa lý	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Điều		66,5		66,5	Trúng tuyển
X		Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B														
Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)			3													
18	TH31	Neàng Sây			11/3/1999	Khmer	Ô Lâm, Tri Tôn, An Giang	Đại học Giáo dục Tiểu học	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B	DTTS	97	5	102	Trúng tuyển
19	TH35	Lâm Thị Tho			05/8/1999	Kinh	Vĩnh Điều, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Giáo dục Tiểu học	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B		67,5		67,5	Trúng tuyển
20	TH28	Đỗ Thị Lý			30/4/1993	Kinh	Vĩnh Gia, Tri Tôn, An Giang	Đại học Giáo dục Tiểu học	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B		52,5		52,5	Trúng tuyển
Giáo viên Tiểu học (Thể dục) hạng III (V.07.03.29)			1													
21	TD32	Nguyễn Hữu Tài			01/01/1988	Kinh	Lê Trì, Tri Tôn, An Giang	Đại học Giáo dục thể chất	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B		73,5		73,5	Trúng tuyển
Giáo viên Trung học cơ sở (Toán) hạng III (V.07.04.32)			2													
22	TC41	Trần Văn Giá			24/4/1996	Kinh	Vĩnh Điều, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học sư phạm Toán	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B		51		51	Trúng tuyển
Giáo viên Trung học cơ sở (Vật lý) hạng III (V.07.04.32)			1													
23	VL38	Phạm Thị Hồng Anh			19/12/1997	Kinh	Phước Hưng, An Phú, An Giang	Đại học sư phạm Vật lý	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B		83,8		83,8	Trúng tuyển
Giáo viên Trung học cơ sở (Hóa học) hạng III (V.07.04.32)			1													

ST T	Số báo danh	Họ và tên	Chỉ tiêu tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ	Mã chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị phân công công tác khi tuyển dụng	Đổi tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm bài thi viết vòng 2	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
				Nam	Nữ			Chuyên môn								
24	HH50	Tô Diễm Phúc			19/6/1997	Kinh	Vọng Đông, Thoại Sơn, An Giang	Đại học sư phạm Hóa học	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B		72,5		72,5	Trúng tuyển
Giáo viên Trung học cơ sở (Sinh học) hạng III (V.07.04.32)			1													
25	SH55	Phan Hồng Vân		09/7/1981		Kinh	Thuận Yên, Hà Tiền, Kiên Giang	Đại học sư phạm Sinh học	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B		70,5		70,5	Trúng tuyển
XI		Trường THCS Tân Khánh Hòa														
Văn thư viên trung cấp (02.008)			1													
26	VT30	Hà Mộng Nhiên			16/7/1993	Kinh	Mĩnh Hòa, Châu Thành, Kiên Giang	Đại học sư phạm Tin học	02.008	Văn thư viên trung cấp	Trường THCS Tân Khánh Hòa		98,5		98,5	Trúng tuyển
XII		Trường THCS Vĩnh Phú														
Giáo viên Trung học cơ sở (Toán) hạng III (V.07.04.32)			1													
27	TC47	Chim Hoàng Nhân		24/7/1997		Kinh	Mỹ Khánh, Phong Điền, Cần Thơ	Đại học sư phạm Toán	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường THCS Vĩnh Phú		80,5		80,5	Trúng tuyển
Giáo viên Trung học cơ sở (Lịch sử) hạng III (V.07.04.32)			1													
28	LS54	Nguyễn Phong Triều		15/10/1988		Kinh	Lương Phi, Tri Tôn, An Giang	Thạc sĩ Lịch sử Việt Nam	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường THCS Vĩnh Phú		92,5		92,5	Trúng tuyển
XIII		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên														
Giáo viên Trung học phổ thông (Toán) hạng III (V.07.05.15)			1													
29	TP44	Lê Thị Ngọc Huyền			07/12/1999	Kinh	Vĩnh Trung, Vị Thủy, Hậu Giang	Đại học sư phạm Toán học	V.07.05.15	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		70		70	Trúng tuyển

ST T	Số báo danh	Họ và tên	Chỉ tiêu tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ	Mã chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị phân công công tác khi tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm bài thi viết vòng 2	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
				Nam	Nữ			Chuyên môn								
XIV		Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh														
Thể dục - Thể thao (Huấn luyện viên hạng III-V10.01.03)			1													
30	HV22	Lê Thanh Hóa		02/11/1994		Kinh	Đông Nam, Đông Sơn, Thanh Hóa	Đại học Huấn luyện Thể thao	V10.01.03	Huấn luyện viên hạng III	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh		74,8		74,8	Trúng tuyển
Hành chính tổng hợp kiêm văn thư, lưu trữ; thủ quỹ (Chuyên viên-01.003)			1													
31	HC24	Trương Ái Khanh			12/12/1997	Kinh	Tân Khánh Hòa, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Văn học	01.003	Chuyên viên Hành chính tổng hợp kiêm văn thư, lưu trữ, thủ quỹ	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh		91		91	Trúng tuyển
XV		Ban Quản lý khu bảo tồn loài - sinh cảnh Phú Mỹ														
Xây dựng cơ sở dữ liệu và phòng trừ dịch bệnh (Chuyên viên-01.003)			1													
32	DL25	Trần Hồ Đăng Khoa		17/01/1993		Kinh	Vĩnh Trinh, Vĩnh Thạnh, Cần Thơ	Đại học Quản lý Tài nguyên và Môi trường	01.003	Chuyên viên Xây dựng cơ sở dữ liệu và phòng trừ dịch bệnh	Ban Quản lý khu bảo tồn loài - sinh cảnh Phú Mỹ		89,5		89,5	Trúng tuyển
Kinh doanh-dịch vụ (kiêm Kế toán) (Chuyên viên-01.003)			1													
33	KD16	Trần Việt Trinh			16/9/2001	Kinh	Cà Mau	Đại học Quản trị kinh doanh	01.003	Chuyên viên Kinh doanh-dịch vụ (kiêm Kế toán)	Ban Quản lý khu bảo tồn loài - sinh cảnh Phú Mỹ		65		65	Trúng tuyển